

CUỘC SỐNG CỦA MỘT THIÊN THẦN

Audrey Hepburn (1929–1993)



Tên thật của người nữ tài tử này là Edda van Heemstra Hepburn–Ruston sinh tại Brussels – thủ đô nước Bỉ (Belgium) ngày 04 tháng 5 năm 1929.

Đáng lẽ Audrey Hepburn đã có đời sống của một cô con gái nhà giàu, hồn nhiên thanh thản tại Bruxelles, được nuông chiều bởi người cha là chủ một ngân hàng và người mẹ xuất thân từ một gia đình quý tộc Hoà Lan (Hollande), nhưng những biến cố bất ngờ đã đẩy xô cô vào một cuộc sống hỗn loạn không ngừa trước được và để lại trong cô những ấn tượng không thể nhòa cho đến ngày cô từ giã cõi đời.

Năm 1934, khi mới vừa được 5 tuổi, gia đình cô đã đưa cô sang Anh quốc theo học nội trú. Tiếp đó một biến cố xảy ra: cha mẹ cô ly dị lúc cô được 9 tuổi, rồi người cha biến mất không để lại tung tích. Audrey rất quý mến người cha nên sự thiếu vắng của ông trong gia đình là một thiệt hại lớn lao đối với cô mà về sau này Audrey mô tả như “sự tổn thương lớn lao nhất trong đời tôi”. Những năm sau này, khi cô thành công trên bước đường sự nghiệp, cô đi tìm lại được tung tích người cha và đã giúp đỡ an ủi ông rất nhiều trong lúc tuổi già với những sự trợ cấp tiền bạc và những bức thư chứa chan tình cảm của một người con gái đối với người cha.



Thời gian ngắn sau đó, thế chiến thứ II bùng nổ tại Âu châu, quân đội Đức quốc xã xâm chiếm Hoà Lan.

Lúc này cô bé Audrey cũng vừa từ Luân Đôn trở về Hoà Lan. Audrey đã phải sống thường trực với sự đói khổ, hãi sợ với những cuộc hành quyết xảy ra hàng ngày và sự hung bạo của kẻ xâm lăng. Tất cả đã đảo lộn cuộc sống của cô: hầu như tài sản của gia đình Van Heemstra đều bị quân đội Đức tịch thu.

Năm 1942 cô bé ghi tên theo học khiêu vũ, niềm đam mê của cô, tại viện âm nhạc Arnhem. Sự phân phối thực phẩm ngày càng trở nên nghiêm ngặt ngay cả để có lấy một quả trứng cho bữa ăn thường nhật cũng là điều vô cùng khó khăn. Mùa Đông không có dầu để sưởi ngay cho một phòng nhỏ trong nhà. Cũng trong năm này một người cậu của Audrey và 4 đồng chí của ông đã bị lực lượng quốc xã Đức xử tử.

Năm 1943 Audrey càng chú tâm hơn trong việc theo học âm nhạc và nghệ thuật khiêu vũ và sử dụng tài nghệ đóng kịch của cô vào công cuộc kháng chiến chống Đức: Suốt trong thời gian chiến tranh cô đã trở thành một người đưa tin bí mật của lực lượng kháng chiến.

Từ năm 1944 với sự tiến triển khá vững chãi về nghệ thuật khiêu vũ, Audrey trợ giúp các thầy, cô để dạy cho các lớp nhỏ trong trường. Cô kiếm tiền phụ giúp gia đình bằng cách dạy tư (hiển nhiên bất hợp lệ). Nhưng sự thiếu thốn dinh dưỡng đã làm cho Audrey phải tạm thời đình chỉ việc tập luyện nghệ thuật khiêu vũ.

Trận đánh tại Arnhem khởi đầu ngày 17 tháng 9. Sau nhiều trận đánh mà kết quả là sự chiến thắng của quân đội Đức và lệnh di tản hoặc sẽ bị bắn bỏ trong vòng 48 tiếng đồng hồ đã được quân đội xâm lăng ban hành. Audrey và mẹ cô đã chứng kiến cảnh di tản: “một sự khốn khổ hoàn toàn của con người... từng đoàn người lũ lượt di chuyển... hàng trăm người đói khát... phần chúng tôi phải nhịn ăn, nhưng... dù sao chẳng nữa cũng chẳng có gì để ăn...” đây là những kỷ niệm rõ rệt mà Audrey đã nhắc lại.

Mùa Đông 1944–1945 Audrey đã được 15 tuổi và trở lại với đam mê của cô: khiêu vũ và dạy khiêu vũ trong một căn phòng ở nhà cô cùng lúc cô và một số bạn đồng học đã tham dự một buổi biểu diễn ở rạp hát của thành phố Arnhem. Sau buổi trình diễn này, một tờ báo địa phương đã viết những nhận định như sau: “Cô bé này hình như thực sự bị một sự ám ảnh cuồng nhiệt bởi khiêu vũ, và cô ta cũng đã lãnh hội được khá vững về phương diện kỹ thuật...”

Tháng 3 năm 1945, Audrey may mắn thoát khỏi tay quân đội chiếm đóng đang tìm cách lùng bắt những người con gái trẻ để bổ sung vào việc nấu ăn trong các doanh trại Đức. Về đến nhà, cô đã phải ẩn trốn suốt một tháng trường.

Ngày 4 tháng 5, sinh nhật lần thứ 16 của cô, nước Hoà Lan được giải phóng. Về sau này Audrey nhớ lại rằng thành phố Arnhem được quân đội Canada giải phóng: “Chúng tôi đã nhảy cõn, hét lên... vì vui mừng. Phần tôi, tôi muốn được hôn từng người lính đã đến giải phóng chúng tôi. Trút được gánh nặng khó thể tả khi được tự do, đó là một điều thật khó thể diễn tả ra được. Tự do hầu như là một cái gì trong không trung. Với tôi đó là nghe được những người lính nói chuyện tiếng Anh với nhau thay vì bằng tiếng Đức và tôi lại được ngửi mùi thuốc lá thực sự khi họ hút.”

Bây giờ thì Audrey đã cao 1 thước 71 và cân nặng 45 ký-lô, đang phải chịu đựng cơn bệnh suyễn, bệnh vàng da và nhiều chứng bệnh khác vì sự thiếu thốn về ăn uống, kể cả bệnh thiếu máu... những chứng bệnh này đã kéo dài và ảnh hưởng đến sức khoẻ của Audrey nhiều năm về sau này.

Vì lợi ích và con đường nghề nghiệp của Audrey, mẹ cô quyết định đưa cô lên Amsterdam (thủ đô nước Hoà Lan). Tại đây Audrey theo học với Sonia Gaskell, nổi tiếng trong giới kịch múa ballet của Hoà Lan, mặc dù Audrey không đủ sức để trả học phí nhưng Gaskell nghĩ rằng cô học trò của mình xứng đáng để có một dịp may và Audrey đã là một cô học trò thật nghiêm chỉnh đúng như Sonia Gaskell nghĩ. “Sonia đã dạy cho tôi rằng nếu mình chăm chỉ làm việc thì mình sẽ thành công...”

Năm 1946 Audrey đã được chọn lựa để được múa với ngôi sao khiêu vũ xuất sắc nhất trong một buổi trình diễn tại rạp hát Hortus–Amsterdam. Một bài phê bình đã nói về sự kiện này: “cô ta chưa đạt được phần kỹ thuật cao song chắc chắn một điều là cô ta có tài năng.” Sau việc này Audrey được một người bạn giới thiệu với một nhà nhiếp ảnh và khởi sự ngồi làm người mẫu, cô đã phát triển nhanh chóng giác quan tự nhiên cho công việc làm này. Vào lúc đó, Audrey chưa biết nhiều gì về điện ảnh và tham vọng của cô cũng chỉ giới hạn trong nghệ thuật khiêu vũ.

Cùng với mẹ, Audrey làm một chuyến đi ngắn hạn sang Luân Đôn năm 1948, tại đây cô diễn thử trong một buổi xin theo học tại trường dạy ballet của Marie Lambert và cô đã được nhận theo học với một học bổng nhưng vì thiếu ngân sách nên việc ghi danh phải bị hoãn lại.

Trở lại Hoà Lan, Audrey lại tham dự buổi trình diễn thử với những người thực hiện phim ảnh độc lập và cô đã được trao phó một vai nhỏ – vai một cô tiếp viên – trong phim *Nederlands in Zeven Lessen*. Cuối năm đó, Audrey lại cùng với mẹ sang Luân Đôn. Mẹ cô thử tìm chồng bà, Ruston, tại Anh quốc nhưng vô vọng. Bà Ella, mẹ Audrey đã phải làm rất nhiều công việc khiếm tốn để Audrey có thể tập trung hoàn toàn vào việc học, tuy thế vào cuối tuần cô cũng phải ngồi làm người mẫu chụp hình.

Mặc dù đặt nhiều tham vọng trong nghề vũ ballet nhưng Audrey càng ngày càng nhận ra được rằng tương lai của cô không thể là nghề vũ ballet được vì thân hình cô quá cao và sự thiếu luyện tập nên cô đã từ chối việc làm mà một đoàn hát đã dành cho cô và tham dự

buổi trình diễn thử tuyển lựa diễn viên của vở nhạc kịch High Button Shoes. Sau buổi trình diễn thử Audrey vừa đi vừa chùi nước mắt trở về nhà: “Tôi không biết gì về nhạc jazz, tôi cứng đờ người như một chiếc cán chổi với tất cả sự cố gắng để theo đuổi động tác. Thú thực tôi không bằng lòng những gì tôi làm! Cái đó chẳng dính líu gì với nghệ thuật vũ ballet... Tôi khóc bởi lẽ tôi chắc chắn không thể nào có được may mắn trúng tuyển”. Nhưng... trong số 3,000 ứng viên, Audrey nằm trong danh sách 10 đội viên hợp xướng được chọn lựa cho vở nhạc kịch về sau này đã được mang sang trình diễn tại Broadway (1947) với những thành quả rực rỡ. Jack Hylton, một trong hai nhà sản xuất vở kịch High Button Shoes đã nói: “Chẳng có chút gì gọi là một vũ nữ, nhưng trái lại rất nên thơ”.

Chính nhờ vào sự duyên dáng, nhẹ nhàng toát ra từ người Audrey và sự quyến rũ của cô đã như một phép lạ để cô được trúng tuyển trong số đông đảo 3,000 nữ ứng viên.

Trong vở kịch này, Audrey chỉ có một câu duy nhất để nói: “Have they all gone?” (mọi người đã đi hết rồi hả?). High Button Shoes đã có 291 buổi trình diễn, nhờ thế kể từ năm 1949 Audrey được biết đến và được giữ lại cho vở kịch tiếp theo:

Sauce Tartare. Sau 437 buổi trình diễn thành công, vở kịch Sauce Tartare được viết lại với tên Sauce Piquante và Audrey đã được đảm nhận một vai quan trọng hơn. Với nhiều lần xuất hiện trên truyền hình, trên báo chí và khuôn mặt Audrey bắt đầu quen thuộc với công chúng. Sau những buổi trình diễn, Audrey theo học diễn xuất.

Tiếp đó Audrey tham dự trong một loạt phim trong những vai nhỏ: Laughter in Paradise (Rires au paradis) mà lẽ ra Audrey đã được giao phó vai chính nhưng vì cô đến ký hợp đồng quá trễ, One Wild Oat (Une Avoine Sauvage), Young Wives Tale (Conte des Jeunes Femmes), The Lavender Hill Mob (De l'or en barres). Thời kỳ này Audrey đã bắt đầu có những quan hệ tình cảm gắn bó với James Hanson, một tỷ phú mới 28 tuổi. Mẹ của Audrey đã nghĩ rằng cả hai chắc chắn sẽ lấy nhau.

Năm 1951, Audrey được giao phó thủ diễn vai quan trọng đầu tiên trong The Secret People, phim sử dụng khả năng khiêu vũ và một cảnh bi kịch gọi lại Arnhem khi bị dội bom mà cô đã phải sống. Trong thời gian sản xuất phim này cô lại được đạo diễn Jean Boyer ủy thác cho đóng một vai trong phim Monte Carlo Baby (Nous Irons à Monte-Carlo), quay tại vùng Côte d'Azur miền Nam nước Pháp, đây là cuốn phim Âu châu cuối cùng của Audrey vì trong thời gian quay phim, Colette (nữ văn sĩ người Pháp) đã khám phá và thuyết phục Audrey vì Colette chắc chắn rằng Audrey là người thủ diễn một cách hoàn hảo nhất vai trò chính, Gigi, kịch bản do Anita Loos cải biên từ tiểu thuyết của nữ văn sĩ và vở kịch sẽ được trình diễn ở Hoa Kỳ.

Trong lúc này, tại Luân Đôn Audrey lại được chọn để đóng vai chính phim Roman Holiday (Vacances Romaines) của William Wyler.

Bây giờ thì Audrey cùng lúc ký hợp đồng cho 1 phim quay ở Hollywood và đóng kịch tại Broadway và tại New York Audrey buộc lòng phải sống một mình lần đầu tiên không có mặt mẹ cô.

Buổi trình diễn đầu tiên của vở kịch diễn ra tại rạp Fulton Theatre ở Broadway, cũng là ngày Hanson mua tặng Audrey một chiếc nhẫn hột xoàn như một dấu hiệu hứa hôn và Audrey đã chấp nhận đeo, vào ngày 24 tháng 10 năm 1951 và cứ thế tiếp tục kéo dài đến ngày 24 tháng 5 năm 1952. Tổng kết 217 buổi kể cả một chuyến lưu diễn tại San Francisco vào mùa xuân năm 1953. Dư luận báo chí không ca ngợi nhiều về kịch bản, nhưng về phần Audrey lại được mọi người ca tụng nhiệt liệt. Anita Loos người cải biên vở kịch đã tuyên bố về Audrey: “Dù cô ấy làm thế nào đi chăng nữa thì cô ấy cũng trội hẳn những người khác trong hàng.”

Về phần nhà đạo diễn vở kịch, Raymond Rouleau thì: “Cô ta có được một cái gì đó thật hiếm hoi: sự hiện diện.” Điều làm cho tất cả mọi cặp mắt đều hướng chăm chú vào anh khi anh xuất hiện trên sân khấu:

Trong suốt thời gian này Audrey và Hanson đã luôn luôn sống cạnh nhau.

Ngày 31 tháng 5 năm 1952, vai trò Gigi của Audrey ngưng sớm hơn dự tính ở New York bởi lẽ hãng phim Paramount muốn khởi đầu quay phim Roman Holiday, phim được quay với một bản lịch trình thật chặt chẽ và Audrey phải sang Rome ngay sau khi chấm dứt vai trò Gigi.

Cuộc hôn nhân của Audrey và Hanson đã được ấn định trước giữa khoảng thời gian dứt vở kịch và khởi đầu cuốn phim lại phải bị dời lại.

Phim Roman Holiday hoàn tất vào tháng 9 và Audrey đã lãnh hội được rất nhiều kinh nghiệm tuy nhiên dự tính hôn nhân của Audrey và Hanson lại bị hoãn lại thêm một lần nữa vì Audrey lại tiếp tục trở về vai trò Gigi của vở kịch và làm một chuyến lưu diễn Hoa Kỳ suốt 8 tháng, giữa đường lưu diễn Audrey đã thông báo với Hanson rằng họ không thể kết hôn với nhau được vì lý do Audrey không thể từ bỏ sự nghiệp mà cô đã cố gắng rất nhiều tâm sức để đạt được, tuy nhiên cả hai sẽ vẫn tiếp tục gặp nhau như hai người bạn.

Tháng 8 năm 1953, Roman Holliday được trình chiếu tại Hoa Kỳ và đã được giới phê bình điện ảnh cùng khán giả hâm mộ sau đó trở thành một thành công quốc tế. “Cả thế giới như đột ngột si mê với cô ta” và dáng điệu Audrey trở nên một hiện tượng mà mọi cô gái đều ưa chuộng rồi những tờ báo về thời trang quan tâm đề cập đến.

Trong một buổi dạ tiệc được tổ chức tại Luân Đôn để ra mắt phim Roman Holliday, tài tử Gregory Peck đã giới thiệu Audrey với một trong những người bạn của mình, Mel Ferrer,

người đã 2 lần ly dị và là cha của 4 đứa trẻ, tài tử, đạo diễn và nhà sản xuất điện ảnh, hơn Audrey 12 tuổi. Lập tức cả hai đã yêu nhau.

Vào tháng 9 năm đó trong suốt 9 tuần lễ Audrey khởi sự thủ diễn vai chính cho phim Sabrina quay tại Long Island bên cạnh nam tài tử Humphrey Bogart. Qua phim này Audrey bắt đầu một tình bạn và một sự hợp tác thật bền bỉ với Givenchy, nhà thời trang người Pháp và cũng là người vẽ mẫu quần áo cho phim Sabrina.

Mel Ferrer rủ Audrey đóng vở kịch Ondine của nhà đạo diễn Jean Giraudoux sẽ trình diễn tại Broadway. Audrey nhận lời vì Mel, người cô yêu, cũng là người đồng diễn với cô.

Sau buổi trình diễn đầu tiên, vào ngày 18 tháng 2 năm 1954, tất cả những phê bình đều lên tiếng tán thưởng nồng nhiệt và cũng tối hôm đó Audrey nhận được tin là qua vai trò đóng trong phim Roman Holiday cô được xướng danh trong bảng danh sách dành cho giải thưởng Oscar về nữ tài tử hay nhất và cô đã được trao giải thưởng này vào ngày 25 tháng 3 sau đó, đúng 3 ngày sau thêm một lần nữa Audrey lại được trao giải Tony Award dành cho nữ kịch sĩ với vai trò cô đóng trong vở kịch Ondine.

Sau ba tháng trong vở kịch Ondine; Audrey đau đớn rất nhiều vì kiệt sức, cô đã hút một ngày một gói thuốc và bị mất cân nhiều nên bác sĩ của cô đã buộc cô phải tạm ngưng làm việc để nghỉ ngơi lấy lại sức. Ngày 3 tháng 7 sau 157 buổi trình diễn trong Ondine, Audrey lên máy bay sang Bürgenstock–Thụy Sĩ.

Tháng 8 Mel Ferrer bay sang Thụy Sĩ gặp cô để ngỏ lời cầu hôn. Mặc dù mẹ Audrey không đồng ý nhưng cô đã chấp nhận. Một cuộc nghi lễ dân sự đã diễn ra tại Buoches, cạnh hồ Lucerne Thụy Sĩ vào ngày 24 tháng 9, ngày hôm sau, 25/9, hai người xác định thêm một lần nữa ý nguyện của họ qua nghi lễ tôn giáo tại một nhà thờ nhỏ dưới chân núi Bürgenstock. Sau 4 ngày trăng mật, Audrey và Mel làm việc trong một tuần lễ tại những cơ sở sản xuất phim của hãng phim Ý Cinecitta, nơi mà Mel đang quay cuốn phim La Madre. Sau đó cả hai cùng trở lại Bürgenstock, Audrey loan tin với Mel là cô đang có thai. Về sau này Audrey đã gọi Thụy Sĩ là “nhà của cô”.

Tháng 11, theo lời mời của hội thương phế binh Hoà Lan, Audrey trở về Hoà Lan để thực hiện một chuyến hỗ trợ cho hội này suốt năm ngày ròng rã.

Tháng Hai năm 1955, lần thứ nhì Audrey được xướng danh trong cuộc tranh giải Oscars với phim Sabrina, nhưng nữ tài tử Grace Kelly đã nhận được giải này với phim A Country Girl.

Cùng với Mel, Audrey đã ký kết hợp đồng với nhà sản xuất Dino de Laurentiis cho cuốn phim War and Peace (Chiến Tranh và Hoà bình). Mùa xuân năm 1955 cả hai cùng sang Ý để khởi quay phim này vào ngày 04 tháng 7. Vì những ngày làm việc thật dài với hơn 10

tiếng đồng hồ và vì sự yếu đuối về sức khỏe của Audrey, về sau này cô đã phải nói về vai trò Natasha mà cô thủ diễn trong phim, đó là thời gian cực nhọc nhất mà cô phải trải qua. Mặc dù những lời phê bình tiêu cực đối với cuốn phim nhưng hầu hết đều ca tụng sự hiện diện của Audrey trong phim này qua vai Natasha.

Bây giờ thì Audrey ngập ngụa vì những lời mời của các hãng phim song cô đã từ chối và chỉ nhận đóng trong phim Funny Face với nam tài tử Fred Astaire.

Trong năm 1956, phim Funny Face quay tại phim trường ở Hollywood trong vòng 3 tháng và sau đó 1 tháng tại Paris. Suốt thời gian này Audrey và Mel luôn luôn hiện diện bên nhau trong khi đó thì Ella, mẹ cô, cư trú tại Luân Đôn cũng đến Paris nhiều lần để gặp cô con gái của bà. Bây giờ thì Givenchy là người độc quyền tạo thời trang cho Audrey theo hợp đồng đã được ký kết.

Sau khi kết thúc phim Funny Face, Audrey quay về nghỉ ngơi tại tư gia của cô trước khi khởi sự phim Love in the Afternoon với đạo diễn Billy Wilder. phim này cạnh cô là nam tài tử Gary Cooper, hơn cô 28 tuổi. thời kỳ thực hiện phim này tại Paris, Audrey cũng nhiều lần xuống miền Nam nước Pháp để tìm gặp Mel, đang thực hiện phim The Vintage.

Tháng Giêng 1957, vợ chồng Audrey bắt tay vào việc thực hiện phim Mayerling, một cuốn phim của hệ thống truyền hình NBC. Phim được trình chiếu vào ngày 04 tháng 2 và đã được những sự lưu ý của người thưởng ngoạn cũng như những phê bình tiêu cực.

Sau sự thất bại này, NBC đã từ chối nhiều sản phẩm của cặp vợ chồng Hepburn-Ferrer. Audrey cũng cần có thời giờ để nghỉ ngơi nên cô cũng từ chối những lời mời đóng trong nhiều phim, trong đó có phim Le Journal d'Anne Frank (Nhật Ký Anne Frank), mà cô nhận thấy gọi lại cho cô nhiều kỷ niệm đau thương gần gũi mà cô đã phải trải qua trong thời kỳ chiến tranh.

Nhân dịp tháp tùng người chồng đi Tây Ban Nha (Spain) và Mê Tây Cơ (Mexico), Audrey đã thuyết phục Mel để ký hợp đồng cho phim The Nun's Story và sau đó là Green Mansions, một chương trình của riêng cho chính hai người.

Phim The Nun's Story khởi quay tại phim trường của hãng phim Cinecitta tại Rome (thủ đô Ý đại lợi) sau đó tại nước Congo thuộc Bỉ. Trở về Rome để hoàn thành phần cuối, mọi người đã phải nỗ lực làm việc bên cạnh Audrey mà lúc này đang phải nằm liệt trên giường vì chứng bệnh sỏi ở thận một phần cũng vì chứng mất nước mà cô bị trong khoảng thời gian làm việc ở Congo.



Ngày 18 tháng 7 năm 1959 The Nuns Story ra mắt, về phần tài chánh đã thu hái nhiều hơn bất kỳ phim nào mà hãng Warner Brothers đã thực hiện từ trước đến lúc này.

Audrey lại được xưng danh là nữ diễn viên xuất sắc nhất về giải Oscars 1959 tuy nhiên phim The Nuns Story không được trúng bất kỳ giải nào trong số 8 giải thưởng Oscars trong năm đó.

Lập tức sau khi hoàn thành The Nun's Story, Audrey bắt tay ngay vào phim Green Mansions quay tại Hollywood. Về phần Mel, ông cũng đã trải qua nhiều tháng làm việc với đội ngũ của ông tại vùng Guyanne thuộc Anh và tại nước Vénézuéla cho phần ngoại cảnh. Phim Green Mansions hoàn tất vào tháng 11.

Những phê phán về phía những người chuyên nghiệp cũng như về phần khán giả đã như một sự “khiến trách” đối với Mel trong cương vị một nhà thực hiện phim. Mel và Audrey đã không tài nào thu hồi lại đầy đủ được phần vốn bỏ ra. Audrey và Mel quay trở về Bürgenstock–Thụy Sĩ để nghỉ ngơi, rồi Audrey loan tin có thai.

The Unforgiven là cuốn phim tiếp theo được quay tại Mexique. Trong thời gian thủ diễn trong phim, Audrey đã bị ngã ngựa và bị thương ở lưng phải nằm bệnh. Mel lập tức từ Hollywood bay sang với vợ cùng vị bác sĩ của gia đình và Marie–Louise Habets, được Audrey coi như là một người chị, săn sóc cho cô. Sau một tháng dưỡng bệnh cùng với sự tập luyện chỉnh hình, Audrey đã có thể hoàn tất cuốn phim.

Nhưng khi The Unforgiven xuất hiện vào tháng 4 năm 1960 lại không được thành công.

Audrey quay trở về Bürgenstock để tĩnh dưỡng chờ ngày sinh nở, tuy nhiên chỉ ít lâu sau vì hậu quả sự ngã ngựa cô đã bị sẩy thai. Audrey rơi vào tình trạng trầm uất khá nặng nề, mất cân và hút thuốc rất nhiều.

Sáu tháng sau đó, một lần nữa Audrey lại có thai. Lần này thì Audrey từ chối mọi hợp đồng đóng các phim như West Side Story, The Cardinal hoặc No Bail For The Judge của đạo diễn Hitchcock, tuy nhiên cô cũng bằng lòng nhận đóng Breakfast at Tiffany's với điều kiện phim chỉ khởi sự quay sau khi cô đã sinh nở.

Cũng trong thời gian này, Audrey nhận được tin đồn về cái chết của cha cô. Sau khi kiểm chứng lại nguồn tin, chính Mel, chồng Audrey, đã phát hiện ra được là ông này hiện đang sống tại Dublin và thế là hai vợ chồng Audrey đã lập tức bay sang tìm gặp người cha đã từ lâu thất tung. Trong khi đó, dù rằng không gặp gỡ con gái mình nhưng Ruston, cha của Audrey, cũng biết rằng cô con gái cưng của ông nay rất nổi tiếng, và ông đã được 74 tuổi nhưng cũng đã có vợ khác nhỏ hơn ông đến hơn 30 tuổi. Kể từ khi đó, hàng tháng Audrey đã gửi sang cho cha cô một tấm ngân phiếu để trợ giúp ông cho đến khi ông qua đời hơn hai mươi năm sau.

Ngày 17 tháng 7 năm 1960 tại Lucerne–Thụy Sĩ, Audrey cho chào đời Sean Ferrer, một cậu con trai. Cậu bé Sean cũng được làm lễ rửa tội bởi chính vị mục sư đã cử hành hôn lễ cho cha mẹ cậu trước đó 6 năm.

Phim *Breakfast at Tiffany's* được quay tại New York và sau đó tại Hollywood. Phim được trình chiếu vào tháng 10.

Thêm một lần nữa, Audrey lại được xướng danh trong buổi tranh giải Oscar tuy nhiên cũng lại không được trao giải thưởng như ba lần trước.

Trong năm 1961, Audrey lại xuất hiện trong phim *The Children's Hour* thực hiện bởi William Wyler, sau đó gia đình cô lại quay trở về Âu châu và Mel tham dự vào phim *Le Jour Le Plus Long*.

Cùng với nam tài tử William Holden, Audrey tham dự đóng phim *Paris – When it Sizzles* vào năm 1962. Vì vượt quá cao ngân sách đã dự trù cho phim nên mãi đến hai năm sau phim mới được ra mắt giới yêu chuộng điện ảnh.

Cũng vào năm này, Audrey đã ở lại Paris tham gia vào phim *Charade* trong đó vai nam tài tử là Cary Grant, người đã 2 lần từ chối làm việc chung với Audrey trong các phim *Sabrina* và *Love in The Afternoon* chỉ vì... sự chênh lệch quá nhiều về tuổi tác. Phim *Charade* đã gặt hái thành quả thật tốt đẹp.

Sáu tháng sau khi đã làm việc liên tục để hoàn tất phim *Charade* (năm 1963), gia đình Ferrers lại quay trở về căn nhà của họ ở Thụy Sĩ.

Sau nhiều tháng thương thảo giữa Kurt Frings, đại diện của Audrey và hãng phim Warner Brothers, Audrey nhận lời diễn xuất vai chính trong *My Fair Lady*. Quyết định dành vai trò chính của phim *My Fair Lady* của nhà sản xuất Jack Warner là một quyết định gây nhiều sự tranh luận vì lẽ người nữ diễn viên chính của vở kịch mang tên này hiện đang được trình diễn rất thành công tại Broadway lúc đó là Julie Andrews, một nữ diễn viên vô danh trong phim ảnh. Phim được trình chiếu là một thành công và đã gặt hái được 8 giải thưởng Osacars. Audrey được xướng danh cho giải nữ diễn viên xuất sắc nhất nhưng cuối cùng thì chính Julie Andrew lại được lãnh giải thưởng này trong vai trò đầu tiên của cô ta trong phim *Marie Poppins*.

Không phải duy nhất chỉ có một Marilyn Monroe hát “Happy Birthday, Mr. President” với Tổng thống John Fitzgerald Kennedy trong ngày lễ sinh nhật của ông mà Audrey Hepburn cũng đã hát “Happy Birthday, Dear Jack” với vị tổng thống này vào ngày 29 tháng 5 năm 1963, buổi lễ sinh nhật cuối cùng của J.F.Kennedy.

Audrey tham dự vào phim *How to steal a million* bên cạnh nam tài tử Peter O'Toole. Khi đã quay xong cuốn phim, gia đình Audrey rời nhà của họ tại Bürgenstock đến

Tolochenaz-sur-Morges, vùng Vaud-Thụy Sĩ appelée “La Paisible”. Họ cũng mua thêm một căn nhà nữa để nghỉ mùa đông tại Marbella.

Audrey lại có thai nhưng một tháng sau lại cũng bị sảy.

Sau nhiều lần từ chối nhiều phim khác trong đó có phim Cléopâtre với nam tài tử Richard Burton, năm 1966, Audrey nhận lời tham dự đóng trong phim Two for the Road trong đó hầu hết mọi cảnh đều có sự hiện diện của cô nên cô đã không còn một dịp nào để sống cho gia đình được nữa. Mel chọn lựa ở lại nhà với cậu con trai Sean và làm việc cho dự án của Frings, phim Wait Until Dark.

Năm 1967, một lần nữa Audrey tham gia với William Wyler trong việc thực hiện phim Wait Until Dark trong đó Mel, chồng cô trong cương vị một nhà sản xuất. Audrey đã phải làm việc rất vất vả và mất gần 7 ký-lô để phim có thể ra mắt trong năm này và Wait Until Dark đã là một sự thành công lớn. Lần thứ năm Audrey lại được xướng danh cho giải Oscars.

Trong thời kỳ này Audrey và Mel tranh cãi nhiều vì Mel muốn vợ mình tham gia vào nhiều phim trong lúc đó Audrey lại muốn có nhiều thời giờ rảnh rỗi để sống với Sean, cậu con trai. Chẳng may cũng trong lúc này, Audrey lại mang thai và lại sảy thai thêm một lần nữa.

Mel muốn thực hiện một cuốn phim Mayerling khác trong đó Mel là nhà sản xuất và Omar Sharif đóng vai bên cạnh Audrey. Nhưng Audrey không muốn làm việc lại ngay với chồng cô nên Mel đã giao vai trò nữ cho Catherine Deneuve. Audrey ở lại nhà với Sean trong lúc Mel thực hiện cuốn phim này.

Tháng 9/1967, người ta loan tin: Audrey và Mel ly thân. Audrey không muốn tiếp tục làm việc nữa và yêu cầu Frings đừng gửi cho cô những kịch bản phim nào nữa.

Ngày 21 tháng 11 năm 1968, Audrey và Mel Ferrer ly dị. Những chi tiết về việc phân chia tài sản được giữ kín nhưng Audrey giữ quyền nuôi dưỡng Sean và căn nhà ở Tolochenaz-sur-Morges.

Ngày 18 tháng Giêng năm 1969, Audrey lấy một vị bác sĩ chuyên về khoa thần kinh người Ý, Andrea Dotti, người mà cô đã gặp trong một chuyến du hành tư bằng đường biển vào tháng 6 năm trước. Hai người lưu trú tại Rome, thủ đô nước Ý và Sean được ghi tên theo học trong một trường dạy song ngữ. Audrey bảo quản ngôi nhà ở Tolochenaz-sur-Morges để làm nơi nghỉ cuối tuần hay mùa hè và những nhân viên làm việc cho cô đặt dưới quyền bà nam tước Van Heemstra, mẹ cô, nay cũng về đây sống thường trực. Bốn tháng sau ngày cưới, Audrey khám phá ra rằng cô mang thai và ngay lập tức cô quay về căn nhà “Bình Yên”, ngôi nhà được đặt tên như thế, để tránh những rủi ro có thể xảy ra.

Luca Dotti chào đời ngày 8 tháng 2 năm 1970. Audrey lưu lại trong nhà bảo sanh và mặc dù những cuộc đi chơi đêm với nhiều người đàn bà khác của chồng mình nhưng cô vẫn quả quyết với mọi người rằng cô rất có hạnh phúc và hài lòng trong cương vị của một người mẹ trong gia đình.

Mặc dù đã “hưu trí” nhưng Audrey lo lắng tin rằng cô mong muốn được trở lại với phim trường nhưng duy nhất chỉ tại Rome mà thôi tuy vậy cô cũng từ chối không tham dự vào hai cuốn phim *Forty Carats* và *Nicholas và Alexandria* vì cô cho rằng cô quá già không thích hợp với vai nữ trong phim.

Cuối cùng cô quan tâm với nghề nghiệp của người chồng Ý và đã tháp tùng ông ta trong nhiều buổi thuyết trình hay những dịp công tác khác của ông.

Audrey tham gia vào một chương trình truyền hình đặc biệt của cơ quan bảo vệ trẻ em Unicef của Liên Hiệp Quốc và vào năm 71 một chương trình quảng cáo.

Năm 1974, lần thứ năm cô lại bị sảy thai.

Sau nhiều lần từ chối, năm 1975 Audrey chấp nhận tham dự vào phim *Robin and Marian* bên cạnh Sean Connery. Phim được quay tại Tây Ban Nha trong 6 tuần lễ. Sự trở lại với điện ảnh của Audrey đã được những người hâm mộ cô và giới bình luận điện ảnh đón chào rất nồng nhiệt mặc dù những bình luận về cuốn phim không được toàn hảo.

Sau khi phim hoàn tất, vợ chồng Audrey nhận được rất nhiều sự đe dọa nặc danh về chuyện bắt cóc Sean và Luca. Để bảo vệ sự an toàn cho hai đứa con, Audrey đã phải buộc lòng gửi hai trẻ về Thụy Sĩ. Một thời gian ngắn sau đó xảy ra vụ mưu toan bắt cóc bác sĩ Dotti trong khi ông vừa rời khỏi bệnh viện nơi làm việc, may mắn thoát được nhờ vào sự can thiệp của những người bảo vệ.

Năm 1976, Audrey bay sang Hoa Kỳ để tham gia vào việc ra mắt *Robin and Marian* và cũng là để tham dự vào buổi lễ vinh danh 60 năm của nhà thực hiện phim William Wyler do Viện Phim Ảnh Hoa Kỳ tổ chức.

Sau đó, bác sĩ Dotti cũng sang tháp tùng vợ mình ở buổi lễ trao giải Oscars trong đó Audrey đã nhận được những lời hoan hô nồng nhiệt của các đồng nghiệp khi cô trao giải thưởng về hình ảnh đẹp nhất cho nhà sản xuất Michel Douglas với phim *One Flew Over the Cuckoo's Nest*.

Phim *Robin and Marian* đã mang đến cho Audrey rất nhiều lời mời đóng trong đó có hai phim: *Un Pont Trop Loin* và *Richard's Things* nhưng cô đã từ chối vì nhiều lý do khác nhau.

Mặc dù sau khi đã thành hôn với Audrey, Dotti vẫn tiếp tục giao du với rất nhiều người đàn bà khác và những cuộc chơi đêm đáng hổ thẹn mà báo chí đăng tải. Những người thân của cô cũng biết được rằng cô rất buồn nhưng Audrey vẫn tiếp tục bao che cho cuộc hôn nhân của hai người với lý do là đời sống lứa đôi của hai người cũng như những cặp vợ chồng khác với những sự khác biệt và họ hoàn toàn có hạnh phúc.

Năm 1979, Audrey tham gia vào phim Bloodline bên cạnh các tài tử như Romy Schneider, Omar Sharif, James Mason... sau đó quay trở lại Rome.

Audrey tham dự vào một vai trò nhỏ trong phim hài, của Peter Peter Bogdanovich, They All Laughed, quay tại Manhattan năm 1980. Phim này có sự tham dự của Sean Ferrer, con trai lớn của Audrey năm này cũng được 20 tuổi, vừa trong vai trò phụ tá sản xuất vừa là một diễn viên.

Tháng 9/1979 cuộc hôn nhân của Audrey và Dotti chính thức chấm dứt. Audrey cũng gặp Robert Wolders, một nam tài tử người Hoà Lan, một người đàn ông mà cô tìm thấy có nhiều điểm thích hợp và quyền lợi chung.

Bệnh tật của cha Audrey cũng làm cho Audrey và Wolders sát lại gần nhau nhất là trong chuyến đi với những cảm xúc cực kỳ khó khăn đến Dublin để Audrey được nhìn thấy mặt cha cô lần cuối cùng. Người cha nhắm mắt qua đời ba ngày sau khi Audrey và Wolders tới cạnh ông.

Wolders tới sống chung với Audrey tại ngôi nhà Thanh Bình, nơi mà Audrey đang lo liệu săn sóc cho mẹ cô nay cũng đã già yếu.

Mặc dù cuộc ly dị giữa Audrey và Dotti đã chính thức hóa trên mặt pháp lý nhưng Audrey cũng không tiến hành để hợp pháp hoá cuộc sống với Wolders.

Năm 1982, Wolders tháp tùng Audrey đến Los Angeles trong dịp lễ do viện phim ảnh Hoa Kỳ tổ chức để tỏ lòng tôn kính diễn viên Fred Astaire và nhiều dịp khác khắp nơi trên thế giới trong những công tác của tổ chức quốc tế Bảo Vệ Nhi Đồng Unicef.

Ngày 26 tháng 8 năm 1984, bà nam tước Ella Van Heemstra 84 tuổi, mẹ Audrey tạ thế tại ngôi nhà Thanh Bình. Audrey đã nức nở: “Tôi lạc lõng khi mất người mẹ thân yêu của tôi! Bà là một cái bảng hài hoà của tôi, lương tâm tôi. Chẳng một người nào trù mến dịu dàng như bà – trong những khi tâm hồn tôi băng giá – bà đã thương yêu tôi, ấp ủ tôi trong tâm hồn của bà...”

Sean Ferrer lập gia đình năm 1985. Audrey và Wolders tham dự vào buổi hôn lễ cùng với Mel Ferrer và Lisa, người vợ mà ông ta đã lấy sau khi ly dị với Audrey.

Trong cương vị là cha mẹ ruột của Sean, Audrey và Mel đã khiêu vũ với nhau lần đầu tiên sau 17 năm xa cách.

Năm 1986 Audrey hiện diện cùng với những nhân vật nổi tiếng khác trong một chương trình tưởng niệm William Wyler do cô con gái ông này phụ trách và tham dự vào cuốn phim truyền hình Love Among Thieves bên cạnh Richard Wagner năm 1987. Đây là cuốn phim cuối cùng của Audrey trong cương vị một ngôi sao điện ảnh.

SỰ NGHIỆP THỨ HAI CỦA AUDREY HEPBURN

Cuối năm 1987, Audrey được mời tham dự với tư cách là một người khách mời danh dự trong một đại hội âm nhạc quốc tế “Dành cho trẻ em toàn thế giới” tại Macao mà tất cả những lợi nhuận dành cho quỹ của tổ chức bảo vệ nhi đồng quốc tế Unicef. Sau buổi hoà nhạc, Audrey đã yêu cầu: “Không có việc gì khác mà tôi có thể làm cho Unicef nữa hay sao?” và ngày 08 tháng 3 năm 1988, Audrey Hepburn được chính thức ủy nhiệm chức vụ Đại sứ đặc trách Từ thiện của cơ quan Unicef, cơ quan mà cô luôn luôn đóng góp khi xảy ra những biến cố liên quan đến nhi đồng trên thế giới. Bây giờ thì hai người con trai cũng đã lớn, cô có thể cống hiến hoàn toàn thời giờ cho công vụ này và tham dự vào nhiều chương trình truyền thông của Unicef hoặc có mặt trực tiếp tại những vùng nghèo khó nhất trên thế giới.

Việc làm này cũng vô cùng cực nhọc, nhất là tại những quốc gia chậm tiến với tình thế thường thường rất nguy hiểm. Audrey thực hiện chuyến đi đầu tiên của cô trong vai trò Đại sứ Unicef ở Ethiopia từ ngày 14 đến 18 tháng 3, 1988 nơi mà hàng triệu người đang rơi vào thảm trạng chết đói.

Sau đó từ ngày 23 đến 26 tháng 4 tại Turquie nơi mà hàng triệu trẻ em bị vướng những bệnh tật như lao, sởi, uốn ván, bại liệt, viêm tủy... Tiếp theo là chuyến đi Vénézuéla, từ 15 đến 18 tháng 10 thăm khu nghèo tại Caracas hoặc những vùng thôn quê và hiện diện trong buổi lễ khánh thành một trung tâm dành cho những hoạt động giáo dục thiếu nhi và dạy nghề cho người lớn.

Sau Vénézuéla, Audrey sang Equateur từ ngày 19 đến 29 tháng 10 để thăm viếng những trung tâm dành cho giáo dục thiếu nhi và dạy nghề cho người thiện nguyện. Trong khuôn khổ của chương trình tăng cường chống đói nghèo và trợ cấp cho dân cư ở vùng núi Andes, Audrey đã gặp gỡ và thảo luận với Rodrigo Borja, Tổng thống của nước này.

Trong suốt tháng Hai 1989, Audrey thực hiện một loạt công tác tại các nước vùng Nam Mỹ: khởi đầu vào ngày 5 và 6 tại Guatémala, tại đây Audrey khánh thành một hệ thống cung cấp nước uống cho những vùng núi trên hồ Atilan.

Cô nói: “Những ai không tin vào phép lạ là người không thực tế [...] Tôi đã trông thấy phép lạ về nước mà Unicef đã làm cho trở thành hiện thực. Hạnh phúc nào bằng khi biết

được rằng những cháu gái nhỏ bé sẽ không phải lội bộ hàng chục cây số, như những bà mẹ của các cháu gái này trước đây, để có được nước, vì giản dị một lẽ là bây giờ các cháu gái đã có nước ngay tận chỗ. Nước là cuộc sống, và nước tinh khiết đồng nghĩa với hai chữ sức khoẻ.” Rồi Guatémala, Audrey bay sang nước Honduras ngày 7 và 8 để gặp José Azcona, Tổng thống nước này, thăm viếng việc thực hiện kế hoạch trang bị một hệ thống tiết kiệm nước và nhiều trung tâm săn sóc sức khoẻ mà Unicef tài trợ.

Từ ngày 9 đến 11, Audrey đến Salvador thảo luận với Tổng thống Duarte cùng thăm nhiều chương trình bảo vệ sức khoẻ và giáo dục, thăm viếng những nạn nhân bị động đất năm 1986 tại khu vực tạm cư của họ, nói chuyện trong chương trình truyền thanh xóa nạn mù chữ.

Ngày 12 và 13 tại Mexico, sau khi trả lời trong một cuộc phỏng vấn truyền hình Audrey đến khánh thành hệ thống nước uống đầu tiên được Unicef thiết lập tại một làng nhỏ và hướng dẫn tận tay việc sửa soạn thuốc chống bệnh tả và phân phát thuốc ngừa bệnh viêm tửu xám.

Ngày hôm sau tại Acapulco, Audrey thuyết trình tại hội nghị quốc tế những tổng giám đốc các cơ sở doanh nghiệp Mexico về chủ đề bảo vệ nhi đồng và gia đình.

Tháng 4, Audrey đại diện Unicef thuyết trình tại ủy ban chống đói ở Washington và trước đó mấy hôm, từ ngày 12 đến ngày 14, Audrey có mặt tại Soudan để giám sát những công việc cứu đói của cơ quan Unicef vì tình trạng nội chiến tại nước này.

Audrey đã phát biểu: “Tôi có được một đặc ơn để nói lên được những gì mà trẻ con không thể nói lên được và công việc của tôi thực rất dễ dàng vì lẽ những đứa trẻ không bao giờ có một đối thủ chính trị nào. Cứ một đứa trẻ là một phúc lành: cứu hàng triệu là một cơ may mà trời đã ban cho”.

Từ 15 đến 18 tháng 10 Audrey lại hiện diện tại Thái Lan rồi sau đó tại Bangladesh từ 19 đến 24 tháng 10.

Vào cuối năm này, Audrey nhận thủ diễn vai một thiên thần trong phim Always của Steven Spielberg. Đây là lần cuối cùng cô xuất hiện trên màn hình điện ảnh.

Tháng 3 năm 1990, Audrey tham dự một loạt những buổi hoà nhạc gây quỹ cho Unicef: cô xướng ngôn những đoạn văn trích từ Nhật ký của Anne Frank lồng trong bản nhạc đàn bè của Michel Tilson Thomas. Cuộc biểu diễn đã diễn ra tại 5 thành phố tại Hoa Kỳ trong đó một lần với dàn nhạc thính phòng Londres vào năm 1991.

Audrey cũng tham dự vào một loạt phim truyền hình, Garden of the World, khởi đầu tại Hoà Lan sau đó tại nhiều nơi trên thế giới.

Tháng 10, trong vai trò Đại sứ Unicef Audrey đến Việt Nam.

Đây là chuyến công tác mà các cơ quan truyền thông Hoa Kỳ ít đề cập đến nhất, giản dị chỉ vì lẽ: “vết thương của người Mỹ ở Việt Nam vẫn chưa được khép kín”, chuyến đi này của cô có mục tiêu chính là hợp tác với chính quyền Việt Nam trong những chương trình miễn dịch và tinh lọc nước của Unicef. Cũng trong năm 1990 này, Audrey đến Na Uy tham dự buổi hoà nhạc cho hoà bình cùng với Tổng thống Mỹ, Jimmy Carter, Tổng thống Pháp François Mitterand và Nelson Mandela, Tổng thống nước Cộng Hoà Nam Phi và lên tiếng phát biểu trong buổi lễ UNICEF’s Universal Child Immunization được tổ chức tại Rome.

Ngày 19 tháng 2 năm 1991, cựu tổng thống Mỹ Jimmy Carter đứng ra trao tặng Audrey giải Child Survival Award để tưởng thưởng những thành quả mà cô đã thực hiện được trong vai trò đại sứ của cơ quan Unicef tại khắp nơi trên thế giới. Tháng 6 cùng năm, Audrey lại xuất hiện lần thứ hai trước quốc hội Hoa Kỳ để yêu cầu tăng thêm ngân sách viện trợ cho các nước Phi châu.

Ngày 30 tháng 3 năm 1992, Audrey đứng ra trao tặng giải Oscar danh dự cho nhà thực hiện phim Ấn Độ Satyajit Ray. Tháng 9, Audrey sang Somalie, một quốc gia đang bị xâu xé vì chiến tranh.

Sau này cô đã phải nói: “Tôi đã phải sống trong một ác mộng. Toàn nước chìm trong một tình trạng hỗn loạn kinh hoàng và phần đông dân chúng chết vì đói”. Đây là chuyến đi công tác cuối cùng của Audrey cho cơ quan Unicef. Từ Somalie Audrey trở về Thụy Sĩ. Trước khi nghỉ ngơi một thời gian và những dự tính cho tương lai, cô muốn gặp Sean và cô bay sang California. Càng lúc Audrey càng cảm thấy đau đớn ở bụng dưới, cơn đau đã khởi sự ngay từ khi cô rời Somalie, tuy nhiên các bác sĩ của cô chỉ nghĩ rằng cô bị bệnh lý do amip mà ra. Mọi người thân của cô thúc hối cô đi khám nghiệm lại.

The Presidential Medal of Freedom

Ba ngày sau đó, 02 tháng 11. Audrey phải trải qua một cuộc giải phẫu vì chứng ung thư kết tràng. Hai người con trai của Audrey lập tức đến với mẹ, trong khi đó Audrey muốn được về nhà cô ở Tolochenaz-sur-Morges để nghỉ Giáng Sinh. Tại đây Audrey đã trải qua những tháng cuối cùng với những lần, khi sức khoẻ cho phép, dạo chơi trong ngôi vườn nhà.

Trong thời gian này, vào ngày 11 tháng 12 Audrey được George Bush, Tổng thống Hoa Kỳ, qua trung gian của đại sứ Hoa Kỳ tại Thụy Sĩ, trao tặng huân chương Presidential Medal of Freedom, huân chương cao nhất dành cho những người dân sự được nhìn nhận qua những việc làm ngoại lệ đáng ca tụng.

Đầu năm 1993, Academy of Motion Picture Arts and Sciences loan báo rằng vào tháng 4 Audrey sẽ được trao tặng giải Humanitaire Jean Hersholt, giải thưởng dành cho một tài tử phim ảnh có những hoạt động dẫn thân một cách gương mẫu trong lĩnh vực nhân đạo, tuy nhiên giải thưởng này Audrey đã nhận được như một giải truy tặng: chính Sean Ferrer, con trai lớn của Audrey nhân danh mẹ đứng ra nhận lãnh.

Cũng trong năm này Audrey đã được trao tặng giải Emmy Award vì loạt phim truyền hình Gardens of the World và tập san People đã nêu danh cô trong bảng danh sách 50 nhân vật đẹp nhất thế giới trong năm 1993.

Ngày 20 tháng Giêng năm 1993, 4 tháng trước ngày lễ sinh nhật lần thứ 64, Audrey qua đời trong khi đang ngủ tại ngôi nhà mà cô vẫn gọi là “ngôi nhà an bình”.

Thi hài Audrey được an táng tại nghĩa trang Tolochenaz-sur-Morges ngày 24 tháng Giêng. Hai người con trai của Audrey, Ian người em trai, Rob Wolders, Mel Ferrer, Andrea Dotti, Hubert de Givenchy, Alain Delon, Roger Moore và những thành viên của cơ quan Unicef hiện diện trong buổi lễ an táng. Maurice Eidinger, vị mục sư đã cử hành hôn lễ cho Audrey và Mel Ferrer 39 năm trước cũng là người chủ tọa tang lễ.

Ngay sau khi biết được tin Audrey Hepburn mất, nữ tài tử lừng danh Elizabeth Taylor đã thốt lên: “*Một thiên thần vừa bay mất!*”



Vào năm 1953, khi Audrey Hepburn thủ diễn thành công vai trò đầu tiên trong phim Roman Holiday thì chuẩn mẫu sắc đẹp của những nữ tài tử thời kỳ đó lại gần như hoàn toàn đối chọi với vóc dáng, thân hình của Audrey Hepburn: yêu kiều, nhẹ nhàng với đôi mắt thật to trong sự quyến rũ của một cô con gái mà bà mẹ đã nặn sai của Audrey Hepburn.

Thời kỳ này là thời kỳ của sắc đẹp màu “hoe vàng”, “bùng nổ” qua những thân thể “nảy lửa” với những bộ ngực vô cùng “hào phóng, rộng lượng” lúc nào cũng chỉ muốn bật tung khỏi lớp vải bọc nửa kín nửa hở của những Marilyn Monroe, Marlène Dietrich, Kim Novak, Grace Kelly, Ava Gardner, Greta Garbo, Martine Carol, Elizabeth Taylor hoặc Lana Turner... những *sexe symboles*. Ngược lại, Audrey sáng rực trên màn ảnh qua sự “màu nhiệm” của cô: đường nét mảnh dẽ dong dong cao của một nữ nghệ sĩ nhảy múa cổ điển di chuyển như một con mèo con, mái tóc đen và một khuôn mặt thanh tao với đôi chân mày hình dấu mũ rõ nét làm nổi bật cặp mắt to của một con nai con trong đó đầy ắp những cảm xúc, phong cách quý phái. Hình ảnh này đã để lại dấu vết không thể xóa nhòa được trong bộ tranh ảnh của thế kỷ thứ XX.

“Audrey có khả năng, chỉ mình cô ta thôi, biến bộ ngực nảy nở thành ra một thứ giá trị của... quá khứ”, Billy Wilder phát biểu một cách tinh nghịch về chuyện này.

Những vai tuyệt vời mà người nữ tài tử này đã thủ diễn trong các vở kịch phim lớn của Billy Wilder, Stanley Donen, Blake Edward hay George Cukor đã củng cố thêm phần nào cho truyền thuyết.

Ảnh hưởng của Audrey Hepburn trong lãnh vực thời trang những năm 60 cho đến ngày nay vẫn luôn dai dẳng hiện hữu ảnh hưởng không những chỉ qua người tạo thời trang Pháp Hubert de Givenchy mà còn Salvatore Ferragamo, Manolo Blahnik, Calvin Klein, Paco Rabane et Ralph Lauren... Rất hiếm khi một người nữ diễn viên lại thể hiện được cùng lúc là một tượng trưng cho sự duyên dáng, nhan sắc, sự thanh lịch và là một “nữ thần” của thời trang. Nếu đặt câu hỏi: Người đàn bà nào trong lịch sử đã có nhiều ảnh hưởng trong sự chọn lựa cách thức ăn mặc, phong thái... như Audrey? Câu trả lời sẽ là: rất có thể Jacqueline Onassis (Jacqueline Kennedy), Công chúa Diana (Anh) hay Coco Chanel (người tạo mẫu thời trang Pháp). Điều chính yếu trên tất cả mọi điều: Audrey Hepburn biết cách ăn mặc hơn tất cả các nữ tài tử khác qua phong cách giản dị nhưng vĩnh hằng, không bị lỗi thời và luôn luôn thanh lịch.

Ngay khi phim *Roman Holiday* vừa được trình chiếu, Audrey đã làm cho rất nhiều phụ nữ quan tâm và giới thời trang cũng kể từ ngày đó đã không thể còn như trước được nữa. Edith Head, người phụ trách quần áo của phim đã nhận được giải thưởng Oscar dành cho trang phục của phim này qua nét thanh lịch của chiếc váy thu lại sát người loe ra ở dưới, chiếc áo chemise không có tay, chiếc khăn quàng cổ, đôi dép bằng và mái tóc ngắn: một dòng thời trang gọi là “bất phục khôn ngoan”.

Quần áo do Edith Head tạo ra nhưng sáng kiến của Audrey là chiếc khăn quàng cổ và giầy thắt lưng. Cô công chúa Anne trong phim đã tự giải phóng những sự bó buộc về nghi lễ của triều đình bằng cách ăn mặc không gò bó, mái tóc lẽ ra phải dài với một búi tóc theo đúng nghi thức của một công chúa thì trái lại là một mái tóc cắt ngắn và thế là rất nhiều phụ nữ đã chấp nhận mẫu tóc này.

Tiếp theo, năm 1954 với phim Sabrina, Audrey xác định vị trí một nữ thần thời trang và đánh dấu một tình bạn và sự hợp tác lâu dài với nhà thời trang người Pháp, Hubert de Givenchy và Audrey đã là nguồn cảm hứng tuyệt đối của nhà thời trang này.

Vĩnh viễn, chiếc robe màu đen giản dị, với những dải đeo được thắt lại của “Sabina” đã tồn tại trong trí nhớ của mọi người và được chuyển biến từ ngày đó đến nay qua biết bao hình dạng khác nhau.

Chính Givenchy cũng đã nói: “Audrey biết thật rõ điều cô ta muốn. Cô ấy biết hoàn toàn khuôn mặt, thân thể, những ưu, khuyết điểm của cô ta. Tôi chỉ thích ứng giữa điều cô ấy muốn và sự sáng tạo của tôi...”

Dành cho phim Breakfast at Tiffany’s, Givenchy “bọc” thân thể nữ tài tử Audrey Hepburn trong chiếc áo dài màu đen bó sát giá trị huyền hoặc của một “call-girl” với vẻ uể oải chán đời, Audrey Hepburn đã quyến rũ toàn thế giới với hình ảnh một chiếc đót (tẩu) hút thuốc lá trên tay và một chú mèo trên vai. “Moon River”, bài hát sầu muộn viết bởi nhạc sĩ tài hoa Henry Mancini, thì thầm hát bởi một Holly trong chiếc quần hải tặc trên một cầu thang sắt, đã trở nên một bản nhạc cổ điển lãng mạn không chỉ riêng cho Hollywood.

Hai vai trò nữa củng cố thêm địa vị một thần tượng của thời trang: phim Funny Face năm 1957, Audrey Hepburn là hiện thân của một người mẫu cho một nhiếp ảnh gia tài ba thủ diễn bởi Fred Astaire. Trong phim này, nhiếp ảnh gia lừng danh Richard Avedon, hiện diện trên phim trường đã hướng dẫn mọi chi tiết cho cuốn phim viết phỏng theo chính cuộc đời ông ta, truyền gọi lại một phong cách sáng chói cho những màn quay khi người mẫu ngồi để chụp ảnh và trong một vở nhạc kịch của George Cukor vào năm 1964: “My Fair Lady” mà người giám đốc nghệ thuật chính là nhiếp ảnh gia Cecil Beaton. Màn đua ngựa ở Ascot luôn vẫn là một khuôn mẫu về phong cách đồ họa và thẩm mỹ cực kỳ hoàn chỉnh.

Người ta cũng đã đánh dấu hỏi: Sự thanh lịch và phương cách chọn lựa quần áo của Audrey có được như vậy nếu không có sự hiện diện của Givenchy? Audrey tạo ra Givenchy hay Givenchy tạo ra cho Audrey?

Trả lời câu hỏi này nhà thời trang Ralph Lauren đã phát biểu: “Tôi nghĩ rằng chính Audrey đã tạo ra ‘vẻ Givenchy’”. Trong thời kỳ cộng tác của hai người, Audrey đã chọn lựa những gì của Audrey trong Givenchy... Điều này có thể xảy ra trong Sears, Roebuck hay Givenchy hay ngay cả những quần áo thừa thãi của quân đội, không quan trọng, khi Audrey mặc gì thì người ta cũng nói “Đó là Audrey!” Hiếm người có thể làm được thế. Áo quần đẹp hay xấu cũng tùy người mặc. Quan trọng nhất là toàn bộ phải tạo ra thực chất của sự thanh lịch. Audrey không ăn mặc theo thời trang mà Audrey tự tạo riêng phong cách cho chính mình: phong cách vĩnh hằng, không bao giờ bị lỗi thời, giản dị nhưng lại luôn luôn sang trọng.

Cách thức ăn mặc của Audrey đã ảnh hưởng và còn ảnh hưởng rất nhiều trong ngành thời trang như phong cách ăn mặc của Maria Callas, nữ ca sĩ nhạc cổ điển giọng cao người Mỹ gốc Hy Lạp (1923–1977) của Keira Knightley, nữ tài tử người Anh (sinh năm 1985–) nổi tiếng với phim *Pirates of the Caribbean...* hoặc ngay trong chính những nhân vật hoạt họa – công chúa Aurora trong *Sleeping Beauty* của Walt Disney.

Mãi đến ngày nay và sẽ còn rất lâu, những thế hệ nữ tài tử trẻ như Natalie Portman, Wynona Ryder hay Audrey Tautou... ngưỡng mộ và tìm cách đi theo con đường của Audrey Hepburn nhưng chưa một ai có thể sánh vai được về thanh lịch của Audrey Hepburn. Nữ tính mảnh dẻ của Audrey Hepburn, sự thơ ngây sáng chói, năng khiếu không thể sai lầm về thời trang, những động tác của một nữ nghệ sĩ khiêu vũ cổ điển mong manh tinh tế đôi khi chỉ bằng một nụ cười rực rỡ đã tạo nên sự quyến rũ không thể cưỡng lại được và làm người ta không thể quên (*audrey hepburn forever*).

Sự nghiệp của Audrey Hepburn trong ngành điện ảnh phải nói rằng ngắn ngủi nhưng lại thật huy hoàng. Khoảng hơn 15 năm khởi sự với “*Roman Holiday*” ra mắt khán giả vào năm 1953, cuốn phim đã làm cho người ta khám phá ra người nữ tài tử này, cho tới năm 1967 với “*Wait until Dark*” báo hiệu một sự từ giã gần như vĩnh viễn màn ảnh.

Audrey đã đánh dấu thời kỳ của cô qua sự hiện thân của một nét đặc biệt mà Shirley Maclane, người đồng diễn với Audrey trong phim *The children’s hour* đã nói:

“Khi tôi nghĩ đến Audrey, nghĩ về tâm hồn thanh cao và nét độc đáo của cô, tôi luôn bị xúc động. Audrey đã có được những đức tính hiếm có và tôi khát khao có được phong cách và thị hiếu của cô ấy. Tôi tự cảm thấy rằng tôi vụng về và ăn mặc lồi thối khi đi với cô. Tôi đã nói điều ấy cho cô ta biết nhưng cô ấy bảo với tôi rằng đừng nên quan tâm và cô sẽ chỉ cho tôi cách thức ăn mặc nếu tôi bằng lòng chỉ cho cô ấy cách nguyên rửa tục tằn... Chính vì vậy mà cả hai chúng tôi không ai làm được gì.” (trong sách *My Lucky Stars* do Shirley MacLaine viết)

Vào năm 1999 Salvatore Ferragamo, người làm giày lừng danh Ý tạo ra đôi giày mềm Ferragamo dành cho Audrey, đã tổ chức một cuộc triển lãm để tặng người nữ tài tử với chủ đề “*Audrey Hepburn, una donna, lo stile*” – “*Audrey Hepburn, một người nữ, một phong cách*”.

Audrey cũng chính là người đã quần chúng hoá kính Ray–Ban Wayfarer qua phim *Breakfast at Tiffany’s*. Audrey cũng đã được rất nhiều lần là vedette của những tập san thời trang như *Vogue*, *Harper’s Bazar* hoặc *Glamour*...

Hơn 15 năm sau khi Audrey qua đời, Audrey Hepburn vẫn là một nữ tài tử được người ta biết nhiều nhất trên thế giới. Năm 1993, năm mà Audrey từ trần, một bộ phim tài liệu đã được thực hiện nói về Audrey.

Năm 2000, một phim khác, The Audrey Hepburn Story, quay về cuộc đời Audrey với Jennifer Love Hewitt thủ diễn vai trò Audrey Hepburn.

Ngày 11 tháng 6 năm 2003, sở bưu chính Mỹ cho phát hành một con tem có hình Audrey và mô tả như một huyền thoại của Hollywood, dần thân vào hoạt động nhân đạo.

Hình ảnh của Audrey cũng được người ta tiếp tục sử dụng trong nhiều phim ảnh và những quảng cáo như trong phim Pretty Woman với cảnh nữ tài tử Julia Roberts nhìn Audrey Hepburn đang thủ diễn trong phim Charade, như một tượng trưng cho chủ nghĩa lãng mạn hoặc trong phim SIMONE năm 2001, Andrew Niccol trình bày những hình ảnh của Audrey trong Breakfast at Tiffany's như một mẫu mực cho sự quyến rũ và vẻ đẹp.

Tại Nhật Bản, trà Kirin đã sử dụng những hình ảnh tô màu của phim Roman Holiday cho một chiến dịch quảng cáo. Tại Hoa Kỳ thương hiệu Gap đã phát hành trong thời gian từ ngày 7 tháng 9 đến ngày 5 tháng 10/2006 một clip căn cứ trên một cảnh của phim Funny Face. Gap cũng kèm theo chiến dịch quảng cáo này một quà biếu cho cơ quan từ thiện Audrey Hepburn Children's Fund và hãng nước hoa Givenchy cũng sử dụng hình ảnh của Audrey để đẩy mạnh thương mại cho nước hoa L'Interdit, loại nước hoa tạo riêng cho Audrey Hepburn khi người nữ tài tử này còn sinh tiền.

Năm 1994, Sean Hepburn Ferrer, con trai lớn của Audrey đã thành lập Audrey Hepburn Children's Fund tại New York – Quỹ Trẻ Em Audrey Hepburn, một tổ chức nhằm mục tiêu tiếp tục thực hiện nguyện ước những hoạt động nhân đạo của người mẹ.

Chiếc váy màu đen thiết kế bởi Hubert de Givenchy trong phim Breakfast at Tiffany's đã được bán đấu giá bởi Christie ngày 5 tháng 12 năm 2006 với giá 607,720 euros, đạt kỷ lục giá bán một bộ áo của ngành điện ảnh. Tiền bán đã được chuyển giao cho quỹ trợ giúp những trẻ em nghèo khổ ở Calcutta-Ấn Độ, dù rằng chiếc váy đen này không phải là chiếc váy mà Audrey Hepburn đã mặc trong phim. Hai chiếc váy mà Audrey mặc, một được bảo tồn trong bộ sưu tầm của Givenchy và một tại viện bảo tàng thời trang ở Madrid-Tây Ban Nha.

Chiếc váy màu hồng mà Audrey mặc trong phim cũng được đấu giá tại New York vào cuối tháng 5 năm 2007 với giá 192,000 dollars.

Phải nhấn mạnh thêm rằng: Audrey là một trong số 9 người nghệ sĩ trên thế giới đã cùng lúc đoạt 4 giải: Emmy, Grammy, Oscar và Tony Award. Audrey cũng được ghi tên trong 1 ngôi sao tại số 1652, Vine Street ở Hollywood Walk of Fame.

Năm 1996 Audrey lại được truy tặng giải Crystal Award và tạp chí Empire đã xếp hạng Audrey trong số 100 ngôi sao lớn nhất của điện ảnh thế giới.

Năm 1999, l'American Film Institute cũng đã phân hạng Audrey Hepburn như người nữ tài tử lớn thứ ba trong số những nữ tài tử lớn của mọi thời kỳ trong bảng phân hạng AFI's 100 Years... 100 Stars.

Ngày 7 tháng 5 năm 2002, một bức tượng lưu niệm Audrey được đặt tên là L'Esprit d'Audrey đã được khánh thành trong một buổi lễ tại trụ sở Unicef ở Manhattan. Trong buổi lễ, nam tài tử Roger Moore lên tiếng: “Chúng ta tập hợp ở đây để vinh danh cuộc sống của người bạn gái Audrey Hepburn và sự nghiệp thứ hai ngời sáng của người bạn này, nữ đại sứ của Unicef.”

Cũng theo một số người thân cận, cô đã tâm sự một phần lý do dẫn thân vào công tác Unicef:

“Tôi cũng đã từng là một cô con gái thiếu ăn, thiếu uống trong suốt bao nhiêu năm trong thời hậu chiến. Tôi cũng đã từng được hưởng những sự trợ giúp của Unicef, tôi đã biết Unicef suốt đời tôi...”

Năm 2006, Sustainable Style Foundation khánh thành giải thưởng Style & Substance Award in Honor of Audrey Hepburn vinh danh những hành động cải thiện đời sống nhi đồng thế giới. Giải thưởng đầu tiên được truy tặng cho người nữ tài tử tài hoa đầy lòng nhân này và do chính tổ chức Audrey Hepburn Children's Fund nhận.

♣ CÁC GIẢI THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC TRAO TẶNG:

Trên 100 giải thưởng và những thừa nhận đã dành tặng cho Audrey Hepburn. Dưới đây là một số giải mà cô đã nhận:

- 1953: NYFCC Award với phim Roman Holiday (1953)
- 1954: BAFTA Film Award với phim Roman Holiday (1953)
- 1954: Oscar với phim Roman Holiday (1953)
- 1954: Golden Globe với phim Roman Holiday (1953)
- 1958: Golden Laurel với phim Love in the Afternoon (1957)
- 1959: Zulueta Prize với phim The Nun's Story (1959)
- 1959: NYFCC Award với phim The Nun's Story (1959)
- 1960: Golden Laurel với phim The Nun's Story (1959)
- 1960: BAFTA Film Award với phim The Nun's Story (1959)
- 1962: Golden Laurel với phim Breakfast at Tiffany's (1961)
- 1964: Golden Laurel với phim Charade (1963)
- 1965: BAFTA Film Award – với phim Charade (1963)
- 1965: Golden Laurel với phim My Fair Lady (1964)
- 1968: Golden Laurel với phim Wait Until Dark (1967)
- 1968: Golden Laurel – Female Star
- 1990: Cecil B. DeMille Award

- 1991: Film Society of Lincoln Gala Tribute
- 1993: Emmy
- 1993: Jean Hersholt Humanitarian Award
- 1993: Screen Actors Guild Life Achievement Award
- 1996: Crystal Award
- Star on the Walk of Fame tại số 1650 Vine Street Hollywood Walk of Fame.

♣ PHÂN HẠNG CỦA BÁO GIỚI:

- 1993: tạp chí People xếp hạng trong bảng danh sách 50 nữ nhân vật đẹp nhất thế giới.
- 1996: tạp chí Empire xếp hạng trong bảng danh sách 100 ngôi sao lớn nhất của điện ảnh thế giới.
- 1999: L'American Film Institute xếp hạng thứ 3 trong số 50 nữ tài tử lớn nhất của ngành điện ảnh từ trước đến nay.
- 1999: Le Dallas Morning News xếp hạng thứ 7 trong số 50 nữ tài tử lớn nhất của ngành điện ảnh.

♣ PHIM ĐÃ THỬ DIỄN

(dưới tên: Edda Hepburn)

- 1948: Nederland in 7 Lessen (Dutch at the Double)

(dưới tên Audrey Hepburn)

- 1951: One Wild Oat – Laughter in Paradise – Young Wives' Tale – The Lavender Hill Mob – Nous irons à Monte Carlo – Monte Carlo Baby (bản Anh ngữ của phim Nous irons à Monte Carlo) – Secret People.
- 1953: Introducing Audrey Hepburn (Dickinson—short) – Roman Holiday.
- 1954: Sabrina
- 1956: War and Peace
- 1957: Funny Face – Love in the Afternoon – Mayerling
- 1959: The Nun's Story – Green Mansions – The Unforgiven
- 1961: Breakfast at Tiffany's – The Children's Hour
- 1963: Charade
- 1964: Paris When It Sizzles – My Fair Lady
- 1966: How to Steal a Million
- 1967: Wait until Dark
- 1976: Robin and Marian

- 1979: Bloodline
- 1981: They All Laughed
- 1986: Directed by William Wyler
- 1987: Love among Thieves
- 1989: Always
- 1990: A Chance to Live.

PHIM:

Kỳ nghỉ hè ở Roma (Roman Holiday/Vacances Romaines) 1953
<https://phimmoichillu.net/xem/ky-nghi-he-o-rome-tap-full-pm93562>

TỰ VỮ

Nguồn: https://vietvanmoi.fr/index4.2979.html?fbclid=IwZXh0bgNhZW0CMTAAAR0IPXvXSLs4_L6jbhud_fQSgx5LIsbnOt5JrlicSpa6c49_pCSGEsU4_aem_hpDg2cslwkKHyi6UYOXZjg

<http://vietsciences2.free.fr/biographie/artists/acteurs/audreyhepburn.htm>



Nguồn: Internet eMail by *psxh* chuyển

Đăng ngày Thứ Sáu, June 28, 2024
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTB/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH